TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày:14/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hồng Hạnh

2. Bà Thái Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Học - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Báu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá K, sinh năm 1995 tại ĐN. Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp CD 1, xã XĐ, huyện CM, tỉnh ĐN; chỗ ở: Ấp CD 1, xã XĐ, huyện CM, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T, sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị Ngọc G – sinh năm 1973, gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm: 1992, nhỏ nhất sinh năm: 1998, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2018 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
1. Ông Nguyễn Bá T – sinh năm 1973 *(có mặt).*
Địa chỉ : Ấp CD 1, xã XĐ, huyện CM, tỉnh ĐN.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc G – sinh năm 1973 *(có mặt).*
Địa chỉ : Ấp CD 1, xã XĐ, huyện CM, tỉnh ĐN.
**** Người làm chứng:***
Chị Nguyễn Thị Diệu L – sinh năm 1991 *(vắng mặt).*

Địa chỉ: Ấp 9, xã XT, huyện CM, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá K là con nghiện ma túy, vào đêm ngày 06 tháng 4 năm 2018, Kỳ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i biển số 60B6 – 248.50 đến Quận G, Tp. H để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, K vào một quán Bar tại địa chỉ số 85, quận G hỏi mua ma túy thì được một nữ tiếp viên quán Bar giới thiệu với K một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy, khi gặp người thanh niên thì K hỏi mua ma túy và cho số điện thoại của K để liên lạc. Sáng ngày 07/4/2018, người thanh niên điện cho K và hẹn đến một quán cà phê bên đường gần quán Bar. Tại đây, K đưa cho người thanh niên số tiền 4.000.000 đồng và người thanh niên chỉ chỗ cất đấu ma túy ở một thùng rác tại quán Bar, nên K đến lấy ma túy đem về nhà và sử dụng hết 05 bịch ma túy, số còn lại 15 bịch ma tùy K cất dấu. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 10/4/2018, tại quán cà phê Sao Mưa, thuộc ấp 2, xã XT, huyện CM, tỉnh ĐN thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện CM phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bá K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 13 bịch ni lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (thu giữ trong xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i biển số 60B6 – 248.50); 02 bịch ni lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Bá K, thuộc ấp CD 1, xã XĐ).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ một số vật chứng là: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i biển số 60B6 – 248.50 và 01 điện thoại di động OPPO A37F màu đồng là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc G. Ngày 06/4/2018, K đã sử dụng tài sản trên để làm phương tiện đi lại và liên lạc mua ma túy về sử dụng thì bà G không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã trả lại cho bà G.

Tại Bản kết luận giám định số 205/PC54-GĐMT ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận:

- 13 bịch ni lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định (kí hiệu M1) là ma túy, có trọng lượng 2,5581 gam, loại Methamphetamine.

- 02 bịch ni lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định (kí hiệu M2) là ma túy, có trọng lượng 0,3310 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 393/PC54-GĐMT ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định (kí hiệu M1) trọng lượng (khối lượng) Methamphetamine trong 2,5581 gam là 1,7211 gam.

- 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định (kí hiệu M2) trọng lượng (khối lượng) Methamphetamine trong 0,3310 gam là 0,2453 gam.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1 = 2,3718 gam và M2 = 0,1908 gam.

Cáo trạng số 37/CT- HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Bá K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ thống nhất với bản kết luận giám định bổ sung số 393/PC54-GĐMT ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá K phạm tội "Tàng trữ trái trái phép chát ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo tại quận G, Thành phố H hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CM tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Riêng bà Nguyễn Thị Ngọc G để cho K sử dụng xe mô tô và điện thoại di động, bà G không biết K dùng làm phương tiện đi lại và liên lạc mua ma túy nên hành vi của bà G không phạm tội.

Về các biện pháp tư pháp, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 2,3718 gam và 0,1908 gam mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo đồng ý với kết quả giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Bị cáo không tranh luận và cũng không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét do Công an huyện CM lập ngày 10/4/2018 thu giữ 13 bịch ni lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 02 bịch ni lông màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Qua giám định là ma túy M1có khối lượng 1,7211 gam loại Methamphetamine, M2 có khối lượng 0,2453 gam loại Methamphetamine. Tổng cộng chất ma túy là 1,9664gam. Methamphetamine là tên gọi khoa học của các loại chất được gọi chung là ma túy quy định tại Nghị định 73/2018 ngày 15/5/2018, việc bị cáo có hành vi cất giữ ma túy để sử dụng đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khoẻ con người và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, việc sử dụng ma tuý là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, bị cáo cũng biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm sử dụng thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Vì vậy, nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc G để cho bị cáo sử dụng xe mô tô và điện thoại di động, bà G không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi lại và liên lạc mua ma túy nên hành vi của bà Giàu không phạm tội.

[7] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo tại Quận G, Tp. H hiện không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra huyện CM tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

[8] Về các biện pháp tư pháp:

- 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì số 393/PC54-GĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i biển số 60B6 – 248.50 và 01 điện thoại di động OPPO A37F màu đồng là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc G. Bị cáo đã sử dụng tài sản trên để làm phương tiện đi lại và liên lạc mua ma túy về sử dụng thì bà G không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã trả lại cho bà G là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá K: **01** *(một)* năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2018.

* Về các biện pháp tư pháp:

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì số 393/PC54 - GĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2018)

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Bá K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *TAND tỉnh ĐN;*
- *STP tỉnh ĐN;*
- *Công an huyện Cẩm Mỹ;*
- *VKS huyện Cẩm Mỹ (2).*
- *THA.DS huyện Cẩm Mỹ;*
- *THA hình sự;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Khuyên